

Số: 73/2020/QĐST-DS

Kế Sách, ngày 08 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 232/2020/TLST-DS, ngày 13 tháng 8 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1973, địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng**, đã chết.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn:

1. **Chị Trần Thanh T**, sinh ngày 12/8/1996

2. **Chị Trần Thảo N**, sinh ngày 27/02/2000

3. **Anh Trần Quốc T**, sinh ngày 27/8/2009

4. **Anh Trần Quốc V**, sinh ngày 09/3/1995

5. **Chị Trần Kim M**, sinh ngày 15/10/1992

6. **Anh Trần Quốc B**, sinh ngày 13/3/2005

7. Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1971, đồng thời là người đại diện theo pháp luật của anh **Trần Quốc B** và anh **Trần Quốc T**.

Tất cả cùng địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng**.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh Th**, sinh năm 1969 và ông **Nguyễn Văn U**, sinh năm 1967, cùng địa chỉ: **Ấp T, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng**.

1. Vợ chồng ông Nguyễn Văn U, bà Nguyễn Thị Thanh Th thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thị P 126.000.000 đồng tiền hụi và 44.000.000 đồng tiền vay.

2. Do bà P đã chết, cho nên vợ chồng ông Nguyễn Văn U, bà Nguyễn Thị Thanh Th đồng ý trả 126.000.000 đồng tiền hụi và 44.000.000 đồng tiền vay cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị P là các ông, bà: Trần Văn L, Trần Thanh T, Trần Thảo N, Trần Quốc T, Trần Quốc V, Trần Kim M và Trần Quốc B (chồng và con của bà P), theo phương thức và thời gian cụ thể như sau:

- Khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, vợ chồng ông U, bà Th sẽ trả số tiền vay 44.000.000 đồng.

- Từ nay đến cuối năm 2023: Mỗi tháng vợ chồng ông U, bà Th sẽ trả dần 3.500.000 đồng, cho đến hết số tiền nợ hụi còn lại 126.000.000 đồng.

3. Địa điểm trả nợ tại: Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

4. Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

5. Án phí hòa giải thành: Vợ chồng ông U, bà Th đồng ý chịu 4.250.000 đồng; Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị P không phải chịu **và được nhận lại số tiền tạm ứng đã nộp 4.475.000 đồng**, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006565, ngày 13/8/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vinh Thắng